

Số: 238/BC-TA

Phú Riềng, ngày 04 tháng 12 năm 2023

**BÁO CÁO  
KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2023  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024**

**PHẦN I**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023**

**1. Tình hình chung**

Năm 2023, là năm tình hình kinh tế xã hội nói chung có nhiều khó khăn, phức tạp đã ảnh hưởng đến đời sống kinh tế, xã hội huyện nhà đồng thời tác động trực tiếp đến việc thực hiện nhiệm vụ của Tòa án.

Trên địa bàn huyện Phú Riềng, tình hình an ninh trật tự còn khá phức tạp, các loại tội phạm xâm phạm sở hữu (trộm cắp, cướp giật, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản); xâm phạm sức khỏe, danh dự, nhân phẩm (cố ý gây thương tích, xâm hại tình dục trẻ em); các tội phạm về ma túy .... vẫn còn xảy ra. Các vụ việc tranh chấp dân sự phát sinh tăng cao cả về số lượng, cũng như tính chất phức tạp, tập trung chủ yếu là các tranh chấp liên quan đất đai, tranh chấp về tài sản, tranh chấp hợp đồng tín dụng...còn xảy ra nhiều.

Ngay từ đầu năm, Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2023 của Tòa án nhân dân theo Chỉ thị số 01/2023/CT-CA ngày 03/01/2023; Nghị quyết số 01-NQ/BCSD ngày 05/01/2023 của Ban cán sự Đảng tỉnh Bình Phước về việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2023 của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước.

Về cán bộ công chức trong đơn vị: Hiện Tòa án huyện có 12 biên chế gồm 08 Thẩm phán, 03 thư ký và 01 kế toán. Ngoài ra, có 04 nhân viên hợp đồng gồm tạp vụ, bảo vệ và lái xe. Số lượng biên chế của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng năm 2023 không tăng trong khi số lượng án tăng cao. Trong năm có 01 Thẩm phán sơ cấp được bổ nhiệm Thẩm phán Trung cấp, bổ nhiệm mới 01 Thẩm phán sơ cấp; 01 đồng chí hoàn thành lớp nghiệp vụ xét xử.

Về trình độ chuyên môn: 12/15 cán bộ, công chức, người lao động có trình độ đại học (gồm 11 cử nhân Luật và 01 cử nhân tài chính), trong đó, có 04 đồng chí có trình độ thạc sĩ.

Về trình độ lý luận chính trị: 01 đồng chí cao cấp lý luận chính trị, 03 đồng chí trung cấp lý luận chính trị, còn lại là sơ cấp.

**2. Thuận lợi, khó khăn**

**2.1 Thuận lợi:**

Được sự quan, chỉ đạo thường xuyên của Ban cán sự Đảng; Ban Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước; thường trực Huyện ủy; Hội đồng nhân dân, sự hỗ





trợ của Ủy ban nhân dân huyện và sự phối hợp, hỗ trợ của các ban, ngành của huyện, xã. Đồng thời, Ban lãnh đạo cơ quan thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, bản lĩnh nghề nghiệp; nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, phối hợp, ý thức và thái độ phục vụ Nhân dân; động viên cán bộ, công chức nỗ lực phấn đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ; các vị Hội thẩm nhân dân chủ động, tích cực tham gia xét xử...những yếu tố này đã tạo điều kiện cơ bản giúp Tòa án hoàn thành nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

### **2.2 Khó khăn:**

Trong năm số lượng các vụ án tăng cao (196 vụ) nhưng số lượng biên chế không tăng. Hiện đơn vị có 08 Thẩm phán nhưng trong năm có 02 Thẩm phán hết nhiệm kỳ và 01 Thẩm phán bổ nhiệm mới từ tháng 5/2023 vì vậy số lượng Thẩm phán thực tế giải quyết án là 07 Thẩm phán.

Số lượng thư ký giúp việc là 03 thư ký, quá ít so với số lượng Thẩm phán, tình trạng 01 thư ký phụ giúp cho 02 đến 03 Thẩm phán dẫn đến việc thực hiện các hoạt động tố tụng gặp nhiều khó khăn.

Việc cung cấp tài liệu, chứng cứ của các cơ quan, tổ chức chưa kịp thời; nhiều vụ án chờ kết quả giải quyết của các cơ quan có liên quan (chờ kết quả điều tra; kết quả đo đạc...) dẫn đến tình trạng án tạm đình chỉ còn kéo dài, chưa được khắc phục triệt để.

### **3. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn**

Tổng số thụ lý 624 vụ, việc các loại; giải quyết 546 vụ, việc, đạt tỷ lệ 88.31%. Còn lại 78 vụ. Tạm đình chỉ 22 vụ, quá hạn 07 vụ.

Cùng kỳ năm 2022 thụ lý 428 vụ, việc các loại; giải quyết 375 vụ, việc, đạt tỷ lệ 88%. So với cùng kỳ năm 2022, số thụ lý tăng 196 vụ, việc; giải quyết tăng 171 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết tăng 0.31%.

- Bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết 6.5 vụ/1tháng.

Thực tế có 07 Thẩm phán giải quyết án (01 TP hết nhiệm kỳ từ tháng 3 đến tháng 5; 01 Thẩm phán hết NK từ tháng 7/2023 đến tháng 9 và 01 TP được bổ nhiệm mới từ tháng 6/2023)

#### **3.1/ Án hình sự:**

Thụ lý 107 vụ - 221 bị cáo, giải quyết 106 vụ - 211 bị cáo, đạt tỷ lệ 99.07%.

Cùng kỳ năm 2022, thụ lý 84 vụ - 179 bị cáo, giải quyết 74 vụ - 179 bị cáo, đạt tỷ lệ 100%. So với cùng kỳ, số thụ lý tăng 33 vụ - 42 bị cáo; giải quyết tăng 33 vụ - 32 bị cáo; tỷ lệ giải quyết giảm 0.93%.

Số vụ án giải quyết gồm: Xét xử 93 vụ -181 bị cáo; trả hồ sơ điều tra bổ sung 10 vụ - 27 bị cáo; đình chỉ 03 vụ - 03 bị cáo.

Các loại tội phạm chủ yếu tập trung vào các loại tội trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích, tàng trữ trái phép chất ma túy... Số lượng án thụ lý, giải quyết giảm; số lượng các bị cáo phạm tội, tính chất các loại tội phạm phức tạp, mức độ hành vi phạm tội ngày càng nghiêm trọng đặc biệt là tội trộm cắp thường tập trung nhiều bị can, bị cáo; thực hiện nhiều lần phạm tội trong cùng một vụ án. Tội phạm về ma túy ngày càng nhiều nhưng tập trung xét xử chủ yếu về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Trả hồ sơ cho Viện kiểm sát 03 vụ, được chấp nhận 03 vụ, chiếm tỷ lệ 100%. So với cùng kỳ năm 2022, số vụ trả hồ sơ điều tra bổ sung không tăng, không giảm.



### **3.2/ Công tác giải quyết án dân sự nói chung (gồm dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động)**

Thụ lý 517 vụ, giải quyết 440 vụ, đạt tỷ lệ 85.11%. Còn lại 77 vụ. Tạm đình chỉ 22 vụ, quá hạn 07 vụ.

*Cùng kỳ năm 2022, thụ lý 354 vụ, giải quyết 301 vụ, đạt tỷ lệ 85.03%. So với cùng kỳ thụ lý tăng 163 vụ, giải quyết tăng 139, tỷ lệ giải quyết tăng 0.08%*

Các quan hệ tranh chấp dân sự chủ yếu là tranh chấp liên quan đến đất đai như tranh chấp quyền sử dụng đất, hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tranh chấp đặt cọc, tranh chấp thừa kế, tranh chấp nối đi, tranh chấp hợp đồng vay tài sản....

*Tổng số vụ án hòa giải thành, công nhận sự thỏa thuận 267 vụ/440 vụ đã giải quyết, chiếm tỷ lệ so với án đã giải quyết 60.68%.*

Công tác giải quyết các tranh chấp về dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại đảm bảo kịp thời, đúng quy định pháp luật, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân, cố gắng khắc phục và hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng án tạm đình chỉ không có căn cứ pháp luật, án quá hạn luật định. Một số vụ án, do phải chờ kết quả đo đạc đã gây khó khăn trong việc giải quyết án nói chung; một số vụ án có nhiều đương sự và đương sự không hợp tác, phát sinh nhiều quan hệ pháp luật trong cùng một vụ gây khó khăn trong việc xây dựng hồ sơ vụ án. Một số vụ án còn kéo dài so với thời hạn luật định, tổng kết cuối năm có 07 vụ án quá hạn, đây là các vụ án liên quan đến tranh chấp đất đai, đan xen nhiều quan hệ và liên quan đến nhiều đương sự. Trong năm, nhiều vụ án phức tạp đã được giải quyết. Trong quá trình giải quyết, Tòa án luôn chú trọng, nâng cao công tác hòa giải, số vụ việc hòa giải thành.

#### **\* Án dân sự**

Thụ lý 243 vụ, việc; giải quyết 177 vụ, việc; đạt tỷ lệ giải quyết 72.84%. Còn lại 66 vụ. Tạm đình chỉ 19 vụ, án quá hạn 06 vụ.

*Cùng kỳ năm 2022, thụ lý 147 vụ, việc; giải quyết 104 vụ, việc; đạt tỷ lệ giải quyết 70.74%. So với cùng kỳ năm 2022, số án thụ lý tăng 96 vụ, việc; giải quyết tăng 73 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết giảm 2.1%.*

Số án đã giải quyết gồm: Xét xử 41 vụ; công nhận sự thỏa thuận của các đương sự 68 vụ, đình chỉ 68 vụ, chuyển vụ án 02.

#### **\* Án hôn nhân và gia đình**

Thụ lý 248 vụ, việc; giải quyết 244 vụ, việc; đạt tỷ lệ 98.39%. Còn lại 04 vụ. Tạm đình chỉ 02, quá hạn 0 vụ.

Cùng kỳ năm 2022, thụ lý 191 vụ, việc; giải quyết 185 vụ, việc; đạt tỷ lệ 96.86%. So với cùng kỳ năm 2022, thụ lý tăng 57 vụ, việc; giải quyết tăng 59 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết tăng 1.53%.

Số án đã giải quyết gồm: Xét xử 75 vụ; công nhận sự thỏa thuận của các đương sự 99 vụ; đình chỉ 67 vụ; việc dân sự 03 và chuyển hồ sơ 02 vụ.

Nguyên nhân yêu cầu ly hôn chủ yếu do mâu thuẫn gia đình, một bên ngoại tình, nghiện ma túy, bạo lực gia đình.

#### **\* Án kinh doanh thương mại**



Thụ lý 26 vụ, giải quyết 19 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 73.08%. Còn lại 07 vụ. Tam đình chỉ 01, quá hạn 01 vụ.

Cùng kỳ năm 2022, thụ lý 16 vụ, giải quyết 12 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 75%. So với cùng kỳ năm 2022, thụ lý tăng 10 vụ, giải quyết tăng 07 vụ, tỷ lệ giải quyết giảm 1.92%.

Số án đã giải quyết gồm: Xét xử 05 vụ; công nhận sự thỏa thuận của các đương sự 06 vụ; đình chỉ 08 vụ.

Các quan hệ tranh chấp chủ yếu: Tranh chấp hợp đồng tín dụng, tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

\* **Án lao động, án hành chính**: Không có.

#### **4/ Công tác thi hành án hình sự**

Việc ban hành các Quyết định thi hành án hình sự bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Năm 2023, TAND huyện Phú Riềng đã ban hành 206 Quyết định thi hành án các loại gồm: 180 Quyết định thi hành án và 26 Quyết định ủy thác thi hành án, cụ thể: Tù giam 84 trường hợp, án treo 33 trường hợp, cải tạo không giam giữ 33 trường hợp, nhận ủy thác án treo 16 trường hợp.

#### **3.3 Chất lượng giải quyết các loại án**

\* Số án bị kháng cáo, kháng nghị:

- Hình sự: Kháng cáo 05 vụ; Kháng nghị không.

+ Kết quả xét xử phúc thẩm 05 vụ gồm 01 vụ y án, 02 vụ sửa giam thành treo và 01 vụ sửa giam thành cải tạo không giam giữ; 01 vụ sửa giảm hình phạt.

- Dân sự: Kháng cáo 30 vụ, kháng nghị 03 vụ.

+ Kết quả xét xử phúc thẩm: Đối với kháng cáo có kết quả 13 vụ (Đình chỉ 03 vụ, sửa án 04 vụ, hủy án 03 vụ và y án 03 vụ). Đối với kháng nghị có kết quả 03 vụ (01 vụ chấp nhận kháng nghị và 02 vụ đình chỉ).

- Hôn nhân gia đình: kháng cáo 02 vụ. Kết quả xét xử phúc thẩm: Sửa án 01 vụ, 01 vụ y án.

- Kinh doanh thương mại: Kháng cáo 01 vụ. Kết quả phúc thẩm: 01 y án.

\* **Án bị hủy, sửa chung**:

- Án bị hủy chung các loại án là 03 vụ (01 vụ hủy, đình chỉ do nguyên đơn rút đơn khởi kiện; 01 vụ hủy do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và 01 vụ hủy một phần - sửa một phần)

- Số án bị sửa chung là: 11 vụ (hình sự 03 vụ, dân sự 07 vụ và hôn nhân 01 vụ), cụ thể: 03 vụ hình sự sửa hình phạt tù giam sang treo, cải tạo không giam giữ (khách quan); 07 vụ dân sự có 03 vụ sửa một phần (chủ quan) còn lại sửa khách quan; 01 vụ án hôn nhân sửa một phần do chủ quan

\* **Án hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan**:

- Tổng số án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan 03 vụ (1.5 vụ hủy và 1,5 vụ sửa), chiếm tỷ lệ  $(3 : 546 : 2) = 0.27\%$ .

- Tình hình án xét xử oan sai: Không có.

- Án tuyên không rõ ràng, khó thi hành án: Không

**5/ Việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân**



TAND huyện đã giải quyết 53/53 hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính 53 trường hợp; đạt 100%.

*Cùng kỳ năm 2022, giải quyết 17/17 hồ sơ. So với cùng kỳ thụ lý, giải quyết tăng 36 hồ sơ*

**6/ Công tác tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm và phiên tòa trực tuyến**

Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng đã tổ chức 10 phiên tòa rút kinh nghiệm và 04 phiên tòa trực tuyến.

**7/ Công bố bản án, quyết định của Tòa án**

Tổng số bản án, quyết định đã công bố trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân được 218 bản án, quyết định; đạt 100%.

**8/ Triển khai thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án**

- Năm 2023, số lượng các vụ việc chuyển sang giải quyết theo Luật hòa giải, đối thoại như sau:

+ Dân sự: Số vụ, việc đã chuyển sang hòa giải tại Tòa án là 42 vụ việc. Số vụ, việc ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải, đối thoại hòa giải thành là 19 vụ việc, chấm dứt hòa giải và chuyển qua thụ lý theo thủ tục tố tụng là 12 vụ việc và ra Quyết định không công nhận kết quả hòa giải, đối thoại thành là 11 vụ.

+ HNGĐ: Số vụ, việc đã chuyển sang hòa giải tại Tòa án là 176 vụ việc. Số vụ, việc ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải là 159; Quyết định chấm dứt hòa giải là 14 vụ và Quyết định đoàn tụ là 03 vụ.

+ KDTM: Số vụ việc chuyển sang hòa giải 01 vụ việc. Kết quả chấm dứt hòa giải

+ Hành chính, lao động: Số đơn đã nhận: 0

- Số lượng Hòa giải viên (Viết tắt HGV): Đơn vị có 04 HGV, trong đó 02 HGV là cán bộ hưu trí, 01 HGV đang công tác tại các cơ quan đoàn thể của địa phương, 01 HGV là luật sư. Các HGV là những người có trình độ, đã từng tham gia công tác tại các cơ quan Nhà nước ở nhiều lĩnh vực khác nhau, có kinh nghiệm sống, kinh nghiệm chuyên môn, nhiệt tình tham gia Hòa giải tại Tòa án khi được đương sự lựa chọn hoặc được Tòa án mời.

**9/ Hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong cơ quan**

Công đoàn TAND có 15 đoàn viên, trong đó bộ máy ban chấp hành công đoàn có 01 Chủ tịch, 01 Phó chủ tịch và 01 ủy viên, tất cả đều kiêm nhiệm. Trong năm 2023, Công đoàn đã tiến hành Đại hội công đoàn cơ sở bầu ra Ban chấp hành Công đoàn khóa mới. Ban chấp hành công đoàn luôn quan tâm, chú trọng đến các hoạt động chăm lo đời sống cho đoàn viên công đoàn đặc biệt là các ngày lễ, tết; các hoạt động thăm hỏi, động viên công đoàn viên, thân nhân của đoàn viên khi ốm đau, bệnh tật, khó khăn...nhằm đảm bảo cho các đoàn viên an tâm công tác. Đồng thời, tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào do Liên đoàn lao động huyện phát động

Về Đoàn thanh niên cộng sản: Đơn vị có 03 đoàn viên thanh niên đang sinh hoạt trong liên chi đoàn tư pháp, trong đó có 01 đoàn viên là Bí thư chi đoàn.





### **10/ Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Năm 2023, tiếp nhận 03 đơn khiếu nại tư pháp về việc giải quyết vụ án, giải quyết 03/03 đơn, kết quả có đúng - có sai 01 đơn, sai toàn bộ 02 đơn, kết quả ra thông báo 01 đơn và trả đơn 02 đơn. Không có trường hợp khiếu nại kéo dài hoặc khiếu nại lên cấp trên.

Về tố cáo: Thụ lý 01 đơn, giải quyết 01 đơn, kết quả bác đơn do tố cáo sai toàn bộ.

**11/ Hoạt động Hội thẩm nhân dân:** (Có báo cáo riêng về công tác Hội thẩm)

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

Năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, số lượng các vụ án giải quyết đều vượt các chỉ tiêu thi đua của Tòa án nhân dân tối cao đề ra. Trung bình mỗi Thẩm phán giải quyết 6.5 vụ/ tháng (chỉ tiêu thi đua chung là 06 vụ/ tháng).

Việc xét xử các vụ án hình sự nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để xảy ra tình trạng oan, sai, bỏ lọt tội phạm, cho hưởng án treo không đúng quy định...

Các tranh chấp về dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại cơ bản được giải quyết kịp thời, đúng quy định, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Nhiều vụ án phức tạp đã được giải quyết. Khắc phục được tình trạng án tồn đọng quá hạn; không có khiếu kiện kéo dài, vượt cấp.

Các bản án, quyết định của Tòa án được tuyên rõ ràng, đầy đủ, đúng quy định.

Công tác thi hành các bản án hình sự được thực hiện kịp thời, đúng quy định.

### **2. Tồn tại, hạn chế:**

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong thời gian qua Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng vẫn còn tồn tại, hạn chế là còn xảy ra tình trạng án quá hạn luật định; án hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan.

### **3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:**

Một số vụ án kinh doanh thương mại, dân sự có tài sản thế chấp ở các tỉnh thành khác, liên quan đến nhiều đương sự ở nhiều địa phương khác nhau; các đương sự cố tình tránh né, không chấp hành yêu cầu triệu tập của Tòa án, cố ý kéo dài việc giải quyết vụ án.

Nhiều vụ việc tranh chấp quyền sử dụng đất phải xác minh để làm rõ nguồn gốc đất, trình tự, thủ tục giao đất, sử dụng đất, biến động trong quá trình sử dụng đất nhưng các đương sự cố tình tránh né, không chấp hành yêu cầu triệu tập làm việc của Tòa án hoặc cản trở việc xem xét, thẩm định, định giá... Bên cạnh đó một số vụ án cần phải có ý kiến trả lời của cơ quan chức năng liên đề bảo đảm cho việc giải quyết vụ án đúng quy định nhưng Tòa án chưa nhận được sự phối hợp đầy đủ, kịp thời trong việc cử người tham gia tố tụng, cung cấp tài liệu, chứng cứ dẫn đến việc giải quyết các vụ án bị kéo dài.



Trang thiết bị phục vụ công tác xét xử trực tuyến như máy chiếu, máy ghi âm, ghi hình, phương tiện phục vụ công tác xác minh, thu thập chứng cứ đều chưa có; việc lập trang thông tin điện tử để người dân nộp đơn khởi kiện, nhận thông báo của Tòa án qua mạng Internet cũng như việc xây dựng hệ thống phần mềm quản lý, mã hóa hồ sơ các vụ án chưa thực hiện được.

Số lượng biên chế đặc biệt là thư ký còn thiếu, chưa tương xứng với số lượng các vụ án ngày càng tăng cao và số lượng Thẩm phán.

#### **4. Giải pháp khắc phục những tồn tại hạn chế:**

Tiếp tục thực hiện nghiêm các nội dung chỉ đạo của cấp trên và của địa phương đối với công tác trọng tâm của Tòa án.

Động viên cán bộ, công chức trong cơ quan luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tập trung nghiên cứu các quy định của pháp luật, chủ động, sáng tạo, cải tiến lề lối làm việc, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đề xuất bổ sung thêm Thư ký để đáp ứng được yêu cầu và khối lượng công việc.

Tiếp tục xây dựng kế hoạch cụ thể, thường xuyên đôn đốc thực hiện. Thực hiện nghiêm kỷ luật của ngành. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, nhanh chóng tháo gỡ những vướng mắc trong từng vụ án cụ thể để kịp thời có đường lối giải quyết, không để xảy ra để tình trạng án tồn đọng, quá hạn vì lý do chủ quan.

Duy trì tốt công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan để kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình giải quyết các vụ án để bảo đảm việc giải quyết các vụ án đúng quy định của pháp luật.

## **PHẦN II PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

Trên cơ sở phát huy những kết quả đạt được của năm 2023, TAND huyện tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Quan tâm công tác chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

2. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng xét xử các loại án hình sự, dân sự, kinh doanh thương mại, hành chính, lao động, hoàn thành các chỉ tiêu của Tòa án nhân dân Tối cao về công tác giải quyết, xét xử các loại vụ, việc.

2.1. Phân đấu giải quyết các vụ việc trong thời hạn luật định. Trong đó:

- Giải quyết, giải quyết, xét xử đạt từ 90% trở lên đối với các vụ án hình sự;
- Đạt từ 85% trở lên đối với các vụ, việc dân sự;
- Đạt từ 65% trở lên đối với các vụ án hành chính;
- Đạt từ 99% trở lên đối với các đề nghị xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án;

2.2. Bảo đảm 100% các bản án, quyết định của Tòa án được ban hành trong thời hạn luật định (kể cả quyết định thi hành án hình sự đối với 100% người bị kết án



phạt tù, pháp nhân thương mại bị kết án).

2.3. Bảo đảm 100% quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự không bị hủy, sửa theo thủ tục giám đốc thẩm.

2.4. Bảo đảm tổng số bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan không vượt quá 1,5% tổng số các loại án.

2.5. Thực hiện tốt các yêu cầu của phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp; tăng cường công tác tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, coi đây là một trong các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Thẩm phán. Tiếp tục duy trì chỉ tiêu mỗi Thẩm phán phải chủ tọa ít nhất một phiên tòa rút kinh nghiệm, 01 phiên tòa trực tuyến.

2.6. Đẩy mạnh việc xét xử trực tuyến, thực hiện nghiêm túc việc công khai bản án, quyết định của Tòa án trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân; phấn đấu trong năm 2024 và các năm tiếp theo, 100% án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, có đủ điều kiện công khai đều được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.

3. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, gắn với xây dựng Tòa án nhân dân trong sạch, vững mạnh; tiếp tục thực hiện chủ đề hành động “Trách nhiệm, kỷ cương, chất lượng, vì công lý”

4. Phát huy và thực hiện tốt Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án trong giải quyết các vụ, việc dân sự và công tác đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền pháp luật cũng như tuyên truyền về tổ chức, hoạt động của Tòa án, nâng cao chất lượng thông tin, làm tốt công tác phản hồi, phúc đáp những kiến nghị, phản ánh, thắc mắc của nhân dân liên quan tới hoạt động Tòa án.

6. Phát huy vai trò của các tổ chức đảng, đoàn thể làm nòng cốt, thực hiện phong trào thi đua; duy trì các hoạt động văn hóa, thể thao, hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa, đóng góp quỹ ủng hộ người nghèo, đồng bào bị thiên tai, bão lụt, biển đảo quê hương và các phong trào khác của Trung ương và địa phương phát động tạo nên khí thế thi đua sôi nổi, thiết thực nâng cao đời sống văn hóa, vật chất tinh thần cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

*Trên đây là báo cáo kết quả công tác năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng báo cáo trước Hội đồng nhân dân biết để đóng góp ý kiến giúp Tòa án nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ chính trị chuyên môn đạt hiệu quả tốt hơn trong thời gian tới.*

**Nơi nhận:**

- Các đại biểu HĐND huyện;
- Lưu VP



**CHÁNH ÁN**

**Lê Thị Bình**



Số: 240/BC-HTND

Phú Riềng, ngày 01 tháng 12 năm 2023

**BÁO CÁO CÔNG TÁC HỘI THẨM NĂM 2023  
CỦA ĐOÀN HỘI THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG  
(Thời gian từ ngày 30/11/2022 đến 30/11/2023)**

**I. TÌNH HÌNH CHUNG:**

**1. Về cơ cấu tổ chức:**

Đoàn Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng nhiệm kỳ 2021 – 2026 được Hội đồng nhân dân huyện bầu ra gồm 18 vị (có 01 vị đã chuyển công tác về Hội chữ thập đỏ tỉnh Bình Phước), trong đó có 05 vị Hội thẩm nữ - chiếm 27,7%, 13 vị Hội thẩm nam - chiếm 72,3%. Đoàn Hội thẩm có 01 trưởng đoàn và 01 phó trưởng đoàn. Hội thẩm nhân dân đều là những người có kiến thức xã hội rộng và am hiểu pháp luật, đa số Hội thẩm còn đang đương chức chiếm 83,3%, có 03 vị Hội thẩm là cán bộ đã nghỉ hưu chiếm 16,6%.

**2. Sự phối hợp giữa Đoàn Hội thẩm với Tòa án:**

Căn cứ vào tình hình số lượng các vụ án được đưa ra xét xử, hàng tháng Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng đều lên kế hoạch, sắp xếp lịch và gửi giấy mời kèm theo lịch xét xử để phân công các vị Hội thẩm tham gia nghiên cứu hồ sơ và xét xử các vụ án. Các vị Hội thẩm căn cứ lịch xét xử và giấy mời để bố trí thời gian, công việc của mình tham gia xét xử có hiệu quả.

Trong quá trình giải quyết vụ án, các vị Hội thẩm đã linh hoạt trong nghiên cứu hồ sơ vào thời gian thích hợp, vừa đảm bảo công tác chuyên môn của đơn vị đồng thời nắm bắt được nội dung vụ án để tham gia xét xử.

Các chế độ chính sách đối với các vị Hội thẩm được đảm bảo thực hiện đúng quy định.

Mặc dù trong năm qua có những khó khăn nhất định, nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp uỷ, Hội đồng nhân dân; Tòa án nhân dân đã phối hợp chặt chẽ với UBNDTTQVN huyện và các cơ quan, ban ngành hữu quan trong công tác Hội Thẩm nhân dân đã tạo điều kiện tốt cho đoàn Hội thẩm tham gia và hoàn thành tốt nhiệm vụ xét xử.

Tổ chức cho các Hội thẩm nhân dân tham gia đầy đủ các đợt tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức, qua đó nâng cao trình độ năng lực của Hội thẩm khi tham gia nghiên cứu hồ sơ và xét xử.

**II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2023 (Thời gian từ 30/11/2022 đến 30/11/2023).**

**1. Công tác tham gia xét xử:**





Năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng đã đưa 214 vụ án ra xét xử, cụ thể: Dân sự 41 vụ, Hình sự 93 vụ/181 bị cáo, Hôn nhân và gia đình 75 vụ, Kinh doanh thương mại 05 vụ. Tất cả các vụ án đưa ra xét xử nêu trên theo quy định của pháp luật phải có Hội thẩm nhân dân tham gia.

Đa số các vị Hội thẩm nhân dân đều nhiệt tình tham gia xét xử, thể hiện được vai trò của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó cũng có một số vị Hội thẩm ít tham gia xét xử vì lý do bận công tác chuyên môn, không sắp xếp được công việc để tham gia xét xử.

## **2. Vai trò của Hội thẩm trong công tác xét xử:**

Trong hệ thống pháp luật tố tụng hiện nay ở nước ta, chế định Hội thẩm nhân dân là một trong những chế định bắt buộc, có tính quyết định đến các bản án sơ thẩm trong hoạt động tư pháp, hầu hết bản án sơ thẩm đều yêu cầu phải có sự tham gia số lượng tối thiểu 2/3 thành viên của Hội đồng xét xử là các hội thẩm nhân dân. Cùng với số lượng đó là tính quyết định của hội thẩm nhân dân trong Hội đồng xét xử đối với bản án, do đó vai trò của Hội thẩm nhân dân rất quan trọng trong tổ chức, hoạt động của Tòa án nhân dân.

Một trong những nguyên tắc cơ bản của pháp luật tố tụng là việc xét xử phải có Hội thẩm nhân dân tham gia, khi xét xử Hội thẩm nhân dân ngang quyền với Thẩm phán. Như vậy, cùng với đội ngũ Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân là những người “cầm cân công lý”, là những người đưa ra quyết định cuối cùng trong quá trình giải quyết một vụ án.

Trong quá trình xét xử các loại án, đặc biệt là từ khi có Nghị quyết 49 của Bộ chính trị, Tòa án đã tạo điều kiện tốt về các thủ tục tố tụng cho luật sư và người tham gia tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tạo điều kiện cho luật sư, đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng tranh luận một cách dân chủ, công khai. Dựa trên kết quả tranh tụng đó, Hội đồng xét xử ra bản án chính xác, khách quan. Đảm bảo nguyên tắc xử phạt nghiêm minh đối với các bị cáo có tiền án, nhân thân xấu, phạm tội có tính chất chuyên nghiệp..., khoan hồng đối với các bị cáo lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng... Đối với các vụ án Dân sự, Hôn nhân và gia đình, Kinh doanh thương mại khi xét xử Tòa án tuân thủ chặt chẽ, nghiêm túc quy định của pháp luật để giải quyết vụ án một cách khách quan, công bằng, hợp lý nhất bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

Khi nghị án, các vị Hội thẩm thảo luận dân chủ, nêu được quan điểm của mình về giải quyết vụ án theo nguyên tắc Hội thẩm ngang quyền với Thẩm phán, sau đó Thẩm phán nêu quan điểm của mình để cùng thảo luận. Các quyết định của Hội đồng xét xử đều theo đa số, đúng quy định của pháp luật. Do quá trình xét xử đảm bảo quy định của pháp luật nên các quyết định của Hội đồng xét xử đều thống nhất, cơ bản không có quan điểm khác nhau giữa Thẩm phán và Hội thẩm trong việc giải quyết vụ án.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Thuận lợi:**



Được sự quan tâm của lãnh đạo Huyện ủy, Hội đồng nhân dân; sự phối hợp chặt chẽ của Tòa án nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam huyện và các cơ quan nơi các Hội thẩm công tác nên công tác Hội thẩm cơ bản có thuận lợi; góp phần cùng Tòa án nhân dân thực hiện tốt công tác xét xử, thể hiện được vị trí của Hội thẩm là đại diện của nhân dân, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan Nhà nước, các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế và của công dân, thể hiện trách nhiệm của Hội thẩm nhân dân trong việc bảo vệ sự công bằng xã hội, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa.

### **1. Khó khăn, hạn chế:**

Đa số các vị Hội thẩm nhân dân là cán bộ đang đương chức, nên việc mời các vị Hội thẩm tham gia phiên tòa còn hạn chế với các lý do bận công tác, hội họp, đi học tập trung....

Có một số Hội thẩm chưa giành nhiều thời gian nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án và các văn bản pháp luật và nghiệp vụ nên chưa chủ động tham gia xét hỏi cùng Hội đồng xét xử.

Chế độ kinh phí cho Hội thẩm khi tham gia phiên tòa còn ít.

### **3. Phương hướng khắc phục:**

- Đoàn Hội thẩm tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng trong công tác quản lý hoạt động của Hội thẩm, kịp thời báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện về tình hình hoạt động của Đoàn Hội thẩm. Tham gia đóng góp ý kiến để nâng cao chất lượng công tác của Hội thẩm. Kịp thời đề xuất biểu dương, khen thưởng các vị Hội thẩm có thành tích xuất sắc trong hoạt động xét xử.

- Các vị Hội thẩm cần không ngừng trau dồi phẩm chất đạo đức của người Hội thẩm; học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao trình độ về mọi mặt, đặc biệt là năng lực xét xử các loại án, phấn đấu cùng Tòa án nhân dân giải quyết các loại án đạt và vượt các chỉ tiêu được giao. Phấn đấu giải quyết không làm oan người vô tội, không bỏ lọt tội phạm, hạn chế đến mức thấp nhất án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan

### **4. Những kiến nghị - Đề xuất:**

- Đề nghị Hội đồng nhân dân huyện, quan tâm chỉ đạo để các cơ quan ban ngành có cán bộ được bầu làm Hội thẩm nhân dân có điều kiện tốt hơn về thời gian để tham gia công tác xét xử, đồng thời có biện pháp nhắc nhở để Hội thẩm nhân dân làm tốt trách nhiệm của mình.

- Đề nghị UBND huyện hỗ trợ một phần kinh phí để tạo điều kiện cho Hội thẩm nhân dân hoạt động có hiệu quả.

Trên đây là Báo cáo năm 2023 về công tác Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng.

#### **Nơi nhận:**

- HĐND;
- Lưu Vp.



**CHÁNH ÁN**

*Lê Thị Bình*

**Lê Thị Bình**



